|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**  Nghị quyết số: 50/2024/UBTVQH15 | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định một số nội dung liên quan đến việc bảo đảm yêu cầu   
phân loại đô thị và tiêu chuẩn của đơn vị hành chính để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025**

**ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI**

*Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Tổ chức Quốc hội số 57/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 65/2020/QH14;*

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14, Luật số 47/2019/QH14, Luật số 31/2024/QH15 và Luật số 34/2024/QH15;*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phạm vi áp dụng**

Nghị quyết này quy định một số nội dung liên quan đến bảo đảm yêu cầu về phân loại đô thị, việc rà soát tiêu chí phân loại đô thị, đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; việc đáp ứng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị hình thành sau sắp xếp trong một số trường hợp cụ thể và một số nội dung về tổ chức thực hiện.

**Điều 2.** **Việc phân loại đô thị, rà soát tiêu chí phân loại đô thị, đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị để thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025**

Khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã mà phải thực hiện phân loại đô thị, rà soát tiêu chí phân loại đô thị, đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp thì việc lập, thẩm định đề án phân loại đô thị đối với thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi là thành phố), thị xã, thị trấn, báo cáo rà soát tiêu chí phân loại đô thị đối với thành phố, thị xã, báo cáo đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với khu vực dự kiến thành lập phường thực hiện theo quy định tại Điều 12 và Điều 13 của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

Trường hợp cần bảo đảm yêu cầu về tiến độ xem xét, quyết định việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thì được áp dụng các quy định sau đây:

1. Trường hợp thực hiện sắp xếp thành phố, thị xã với toàn bộ hoặc một phần đơn vị hành chính cấp huyện liền kề mà phạm vi sắp xếp phù hợp với quy hoạch chung đô thị và vùng phụ cận đã được phê duyệt thì được sử dụng quy hoạch đó để thực hiện phân loại đô thị;

2. Trường hợp dự kiến hình thành thị trấn khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính, thì được sử dụng nhiệm vụ quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt hoặc quy hoạch tỉnh trong trường hợp trong nội dung quy hoạch đã xác định rõ phạm vi thị trấn hình thành sau sắp xếp để tổ chức rà soát, đánh giá các tiêu chí về phân loại đô thị làm cơ sở lập đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của địa phương.

Trường hợp thị trấn dự kiến hình thành sau sắp xếp nằm trong khu vực nội thị được xác định trong quy hoạch chung đô thị loại IV đã được phê duyệt thì được sử dụng quy hoạch đó để thực hiện phân loại đô thị đối với thị trấn dự kiến hình thành sau sắp xếp;

3. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức lập đề án phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã, thị trấn), rà soát tiêu chí phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã), đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (đối với khu vực dự kiến thành lập phường) theo quy định của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị. Trong quá trình thực hiện thủ tục phân loại đô thị, rà soát tiêu chí phân loại đô thị, đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị, nếu thấy có khả năng đáp ứng đủ các quy định của pháp luật về tiêu chí phân loại đô thị, tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị thì có thể đưa thành phương án trong đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã của địa phương.

Việc lập, thẩm định, xem xét đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã được thực hiện song song với việc thực hiện thủ tục về phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã, thị trấn), rà soát tiêu chí phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã), đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (đối với khu vực dự kiến thành lập phường);

4. Trường hợp đến thời hạn trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 mà chưa thể hoàn thành thủ tục phân loại đô thị, công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị, công nhận đạt trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với các thành phố, thị xã, thị trấn, khu vực dự kiến thành lập phường có liên quan thì Chính phủ xem xét về khả năng thực hiện đối với từng trường hợp cụ thể; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã và cho phép Chính phủ tiếp tục chỉ đạo thực hiện thủ tục phân loại đô thị, công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị, công nhận trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo quy định của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, nếu bảo đảm cam kết hoàn thành trước ngày 31 tháng 12 năm 2024 đối với thành phố, thị xã, phường và trước ngày 31 tháng 12 năm 2025 đối với thị trấn;

5. Trường hợp thực hiện quy định tại khoản 4 Điều này thì trong hồ sơ đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa cần bao gồm quyết định công nhận loại đô thị và hồ sơ đề án phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã, thị trấn), hồ sơ rà soát tiêu chí phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã), hồ sơ đánh giá tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (đối với khu vực dự kiến thành lập phường).

Trường hợp trong nội dung sắp xếp đơn vị hành chính có yêu cầu về phân loại đô thị đối với thành phố, thị xã, thị trấn, thì trong đề án phải có nội dung thuyết minh rõ sự cần thiết, căn cứ pháp lý, phạm vi phân loại đô thị; sự phù hợp của việc sắp xếp thành phố, thị xã,thị trấn với quy hoạch tỉnh, quy hoạch chung đô thị hoặc nhiệm vụ quy hoạch chung thị trấn đã được phê duyệt; khái quát quá trình lịch sử hình thành và phát triển của đô thị; thực trạng đầu tư phát triển đô thị theo quy hoạch đô thị đã được phê duyệt; đánh giá hiện trạng phát triển đô thị và chất lượng công trình hạ tầng đô thị, tổng hợp thông tin, số liệu theo các tiêu chí, tiêu chuẩn phân loại đô thị và đánh giá mức độ đáp ứng yêu cầu về phân loại đô thị; báo cáo tóm tắt chương trình phát triển đô thị (đối với thành phố, thị xã) và kế hoạch nâng cao chất lượng đô thị các giai đoạn tiếp theo kèm theo các phụ lục quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị, không bao gồm sơ đồ định hướng phát triển không gian, bản đồ quy hoạch giai đoạn ngắn hạn (đối với thị trấn).

Trường hợp trong nội dung sắp xếp đơn vị hành chính có yêu cầu về rà soát tiêu chí phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã), đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (đối với khu vực dự kiến thành lập phường), thì trong đề án phải có nội dung thuyết minh rõ về sự cần thiết, căn cứ pháp lý, phạm vi tiến hành rà soát tiêu chí phân loại đô thị, sự phù hợp của đề xuất mở rộng nội thành, nội thị để thành lập phường với quy hoạch chung đô thị, quy hoạch phân khu đã được phê duyệt; khái quát hiện trạng phát triển đô thị, việc triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cấp đô thị tại các khu vực có dự kiến mở rộng đáp ứng tiêu chí phân loại đô thị hoặc việc triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng tại các khu vực dự kiến thành lập phường theo quy hoạch phân khu đã được phê duyệt; mức độ đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn so với kết quả đánh giá phân loại đã được công nhận loại đô thị, tổng hợp đánh giá phân loại đô thị theo quy định tại Phụ lục 1 đối với thành phố, thị xã và tổng hợp đánh giá các tiêu chuẩn theo quy định tại Phụ lục 2 đối với khu vực dự kiến thành lập phường và kèm theo các phụ lục quy định tại điểm b khoản 3 và điểm b khoản 4 Điều 13 của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị.

**Điều 3. Việc đáp ứng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị hình thành sau sắp xếp trong một số trường hợp cụ thể**

1. Khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2025, được áp dụng các quy định sau đây để xem xét, đánh giá việc đáp ứng tiêu chuẩn của đơn vị hành chính đô thị hình thành sau sắp xếp:

a) Không đánh giá tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội và tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với phường, quận hình thành sau sắp xếp đối với trường hợp nhập toàn bộ hoặc điều chỉnh một phần diện tích tự nhiên, quy mô dân số của phường với phường, quận với quận;

b) Không đánh giá tiêu chuẩn của phường trực thuộc khi phường đó không có thay đổi về địa giới đơn vị hành chính trong trường hợp thực hiện sắp xếp đối với đơn vị hành chính đô thị cấp huyện;

c) Không phải thực hiện đánh giá, công nhận tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với thị trấn dự kiến thành lập phường đối với trường hợp sắp xếp đơn vị hành chính đô thị cấp huyện có mở rộng nội thành, nội thị phù hợp với quy hoạch đô thị đã được phê duyệt;

d) Trường hợp xã thuộc diện phải sắp xếp đã được xác định thuộc khu vực nội thành, nội thị của thành phố, thị xã được xác định trong quyết định công nhận loại đô thị và chỉ có khả năng nhập vào phường vì không thể sắp xếp với đơn vị hành chính nông thôn nào khác thì không phải đánh giá tiêu chí phân loại đô thị đối với thành phố, thị xã và không phải đánh giá tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đối với phường hình thành sau sắp xếp; trường hợp trong quyết định công nhận loại đô thị không xác định rõ khu vực nội thành, nội thị thì được căn cứ vào quy hoạch chung đô thị đã được phê duyệt.

2. Khi đánh giá tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội đối với khu vực dự kiến thành lập quận, phường ở đơn vị hành chính không tổ chức cấp chính quyền địa phương thì không thực hiện đánh giá chỉ tiêu cân đối thu chi ngân sách quy định tại Phụ lục tiêu chuẩn cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

**Điều 4.** **Khảo sát phục vụ việc thẩm định đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã**

Căn cứ vào yêu cầu thực tiễn của công tác sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030, cơ quan chủ trì thẩm định đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã xem xét, quyết định việc tổ chức khảo sát phục vụ thẩm định đề án theo quy định tại Điều 29 của Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

**Điều 5. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 29 tháng 8 năm 2024.

2. Trường hợp đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 đã được thẩm định trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành thì được áp dụng quy định của Nghị quyết này để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề án trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Cơ quan, tổ chức, địa phương đã thực hiện việc rà soát, đánh giá, phân loại đô thị, khảo sát, thẩm định đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 phù hợp với quy định của Nghị quyết này thì kết quả rà soát, đánh giá, phân loại đô thị, kết quả khảo sát, thẩm định được tiếp tục sử dụng để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ đề án trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

3. Chính phủ chịu trách nhiệm chỉ đạo các Bộ, ngành, địa phương lập, điều chỉnh các quy hoạch đô thị có liên quan, hoàn thành việc công nhận loại đô thị (đối với thành phố, thị xã, thị trấn), kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị (đối với thành phố, thị xã) và đánh giá trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị (đối với phường) quy định tại khoản 4 Điều 2 của Nghị quyết này.

4. Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể, Thủ tướng Chính phủ tăng cường ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Xây dựng thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền trong việc xem xét, quyết định phân loại đô thị hoặc công nhận kết quả rà soát tiêu chí phân loại đô thị để đẩy nhanh tiến độ sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

*Nghị quyết này được Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XV, phiên họp thứ 36 thông qua ngày 22 tháng 8 năm 2024.*

|  |  |
| --- | --- |
| e-PAS: 75284 | **TM. ỦY BAN THƯỜNG VỤ QUỐC HỘI CHỦ TỊCH**  (đã ký)  **Trần Thanh Mẫn** |